

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Thế T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: số nhà A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. Nay là: số nhà 145/AH, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

1. Ông Bùi Văn H, sinh năm 1984.

2. Bà Huỳnh Thị Ngọc H1 (Huỳnh Thị D), sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: số nhà A, ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre. Nay là: số nhà A, ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Bùi Văn H và bà Huỳnh Thị Ngọc H1 (Huỳnh Thị D) có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Thế Thuật S tiền 151.722.000 (một trăm năm mươi một triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50% là 3.793.000 (ba triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn) đồng, ông Bùi Văn H và bà Huỳnh Thị Ngọc H1 (Huỳnh Thị D) liên đới chịu toàn bộ và còn phải nộp số tiền này.

Ông Phạm Thế T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.437.869 (bốn triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi chín) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000997 ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Phụng Tường